

Số: **93** /KH-VKSTC

Hà Nội, ngày **15** tháng **5** năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 trong ngành Kiểm sát nhân dân

Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 6 vào ngày 20/11/2018 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2019.

Để đảm bảo thi hành Luật kịp thời, đồng bộ, thống nhất và có hiệu quả, Viện trưởng VKSND tối cao ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thi hành kịp thời, nghiêm túc, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.
- Quán triệt đầy đủ nội dung của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, nhất là những nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm của VKSND tới công chức, viên chức, người lao động của VKSND để nhận thức và vận dụng đúng đắn trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của Viện kiểm sát.
- Nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành KSND; kịp thời phát hiện, ngăn chặn hành vi tham nhũng, xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng phải bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo chặt chẽ, thống nhất của lãnh đạo VKSND các cấp.
- Xác định nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của các đơn vị có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này.
- Việc tổ chức triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ trọng tâm, cần được ưu tiên và tập trung chỉ đạo, thực hiện ở VKSND các cấp; thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, bảo đảm việc thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

II. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018

1.1. Đăng tải toàn văn Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018

Thanh tra VKSND tối cao chủ trì, phối hợp với Văn phòng VKSND tối cao (Trang tin điện tử VKSND tối cao) đăng tải nội dung Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 lên Trang tin điện tử VKSND tối cao.

- Thời gian thực hiện: *Tháng 5/2019.*

1.2. Tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền nội dung của Luật Phòng, chống tham nhũng đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động

- Tổ chức Hội nghị thông báo nhanh những nội dung mới cơ bản Luật dưới hình thức trực tuyến toàn Ngành theo Kế hoạch số 64/KH-VKSTC ngày 12/4/2019 của Viện trưởng VKSND tối cao về việc tổ chức Hội nghị công tác phòng, chống tham nhũng và quán triệt, triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 trong ngành Kiểm sát nhân dân.

Thời gian thực hiện: *Tháng 5/2019.*

- Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng VKSND cấp cao, Viện trưởng VKSND cấp tỉnh, Viện trưởng VKSND cấp huyện thường xuyên quán triệt, phổ biến, tuyên truyền Luật Phòng, chống tham nhũng đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động. Hình thức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền đa dạng, thiết thực, phù hợp với từng địa phương, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ của từng đơn vị.

- Trang tin điện tử VKSND tối cao, Báo Bảo vệ pháp luật, Tạp chí kiểm sát tăng cường tuyên truyền về công tác phòng, chống tham nhũng của ngành Kiểm sát.

2. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, quy định của Ngành hiện hành có liên quan để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản mới phù hợp với Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018

Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, quy định của Ngành hiện hành có liên quan, kịp thời đề xuất Viện trưởng VKSND tối cao hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản mới (nếu cần thiết) phù hợp với Luật Phòng, chống tham nhũng.

Thời gian hoàn thành: *Từ Quý II/2019 đến Quý VI/2019.*

3. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

3.1. Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị

Các đơn vị trong Ngành nghiêm túc thực hiện việc công khai, minh bạch hoạt động của đơn vị trong quản lý, chỉ đạo, điều hành, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, nhất là việc thực hiện các quy định về công khai trong công tác quản lý tài chính, tài sản công, công tác tổ chức cán bộ. Việc công khai, minh bạch phải bảo đảm

chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời đúng trình tự, thủ tục quy định.

Thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng gắn liền với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; hằng năm, trong chương trình công tác của cơ quan, đơn vị có nội dung thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Nâng cao trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 08/8/2013 của Chính phủ; nêu cao tính gương mẫu của người đứng đầu đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

3.2. Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Cục Kế hoạch - Tài chính rà soát, tham mưu xây dựng chế độ, định mức, tiêu chuẩn của công chức, viên chức, người lao động cho phù hợp với quy định của pháp luật để triển khai thực hiện trong toàn Ngành.

Viện trưởng VKSND các cấp chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ; thực hiện đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn; tăng cường công tác quản lý ngân sách và sử dụng hiệu quả kinh phí của đơn vị.

3.3. Thực hiện kê khai, công khai, kiểm soát tài sản, thu nhập

Viện trưởng VKSND các cấp tổ chức việc thực hiện kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập kịp thời, đúng đối tượng, đúng trình tự, thủ tục; quản lý, sử dụng, khai thác Bản kê khai tài sản, thu nhập và kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý đối với các trường hợp vi phạm quy định về kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập trong đơn vị do mình quản lý theo quy định của pháp luật.

Vụ Tổ chức cán bộ VKSND tối cao theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập; tham mưu giúp Viện trưởng VKSND tối cao thực hiện các quy định về kiểm soát, theo dõi biến động tài sản, thu nhập, bảo vệ, lưu trữ, khai thác, cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu về tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai theo quy định của pháp luật.

3.4. Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp

Thủ trưởng các đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng VKSND cấp cao, Viện trưởng VKSND cấp tỉnh quán triệt công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị mình thực hiện nghiêm túc quy định về quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp được quy định tại Luật cán bộ, công chức năm 2010; Luật viên chức năm 2012; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức ngành Kiểm sát nhân dân (ban hành kèm theo Quyết định số 296/2008/QĐ-VKSTC ngày 18/6/2008 của Viện trưởng VKSND tối cao); Quy tắc ứng xử của Kiểm sát viên khi thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp tại phiên tòa, phiên họp của Tòa án (ban hành kèm theo Quyết định số 46/QĐ-VKSTC ngày 20/02/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao);...

Vụ Tổ chức cán bộ nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Kiểm sát nhân dân.

3.5. Công tác tổ chức cán bộ, khen thưởng, kỷ luật công chức, viên chức và người lao động

Viện kiểm sát nhân dân, Viện kiểm sát quân sự các cấp tăng cường công tác quản lý công chức, viên chức, người lao động; thực hiện công khai dân chủ trong công tác tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, đánh giá, phân loại, khen thưởng, kỷ luật công chức, viên chức; thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ, Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007.

Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì nghiên cứu, tham mưu giúp Ban cán sự đảng VKSND tối cao việc chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn theo Mục 4 và về đơn vị chuyên trách về phòng, chống tham nhũng theo Điều 83 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

3.6. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính

Thủ trưởng các đơn vị trong Ngành trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm công khai thủ tục hành chính khi giải quyết công việc, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tránh gây phiền hà, sách nhiễu hoặc có hành vi tiêu cực khác đối với tổ chức, cá nhân, nhân dân khi giải quyết công việc. Tăng cường công tác quản lý hành chính, văn phòng, ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc.

Cục Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin chủ trì, rà soát, xây dựng, hoàn thiện các phần mềm và cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin bảo đảm tính liên thông, kết nối trong toàn Ngành.

4. Tăng cường phát hiện điều tra, xử lý hành vi tham nhũng và vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng

4.1. Tăng cường công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong việc giải quyết các vụ án hình sự về tội tham nhũng

Viện kiểm sát nhân dân, Viện kiểm sát quân sự các cấp thực hiện tốt nhiệm vụ thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm, kiến nghị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án tham nhũng; tập trung lực lượng đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ án tham nhũng, kinh tế, chức vụ thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng chỉ đạo; nâng cao trách nhiệm trong việc thu hồi tài sản tham nhũng.

Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án tham nhũng, chức vụ (Vụ 5) chủ trì thực hiện việc tổng hợp báo cáo định kỳ tiến độ việc giải quyết các vụ án tham nhũng, kinh tế và những khó khăn, vướng mắc đề kiến nghị với Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng.

4.2. Tăng cường công tác điều tra tội phạm tham nhũng xảy ra trong hoạt động tư pháp

Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Cơ quan điều tra Viện kiểm

sát quân sự trung ương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện tốt việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, điều tra các vụ án tham nhũng xảy ra trong hoạt động tư pháp mà người phạm tội là cán bộ, công chức thuộc Cơ quan điều tra, Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan thi hành án, người có thẩm quyền tiến hành hoạt động tư pháp; tăng cường các biện pháp nghiệp vụ nhằm phát hiện kịp thời các hành vi tham nhũng, khẩn trương điều tra, kết luận để đưa ra truy tố, xét xử nghiêm minh, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

4.3. Công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Viện trưởng VKSND các cấp, Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự các cấp: tăng cường công tác tự kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi tham nhũng xảy ra hoặc báo cáo người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật; gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị nếu để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị mình quản lý, phụ trách theo Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 và Nghị định số 211/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ.

Thanh tra VKSND: chủ động tham mưu cho Viện trưởng VKSND cấp mình trong việc tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng; nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kịp thời phát hiện, đề xuất xử lý hành vi tham nhũng; đẩy mạnh thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật và của Ngành về phòng, chống tham nhũng, đề xuất xử lý phản ánh, giải quyết tố cáo về hành vi tham nhũng kịp thời và áp dụng các biện pháp bảo vệ người phản ánh, tố cáo. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả công tác phòng, chống tham nhũng trong ngành Kiểm sát nhân dân theo quy định.

5. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng

Vụ pháp chế và Quản lý khoa học chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc VKSND tối cao đề xuất cơ chế phối hợp với Chính phủ trong việc xây dựng báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng trong Ngành theo Điều 16 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

Viện trưởng VKS quân sự trung ương, Thủ trưởng các đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng VKSND cấp cao, Viện trưởng VKSND cấp tỉnh chỉ đạo xây dựng báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng trong cơ quan, đơn vị mình theo đề cương báo cáo của VKSND tối cao, gửi về VKSND tối cao (qua Thanh tra VKSND tối cao) để theo dõi, tổng hợp, xây dựng báo cáo của toàn Ngành.

6. Công tác hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

Vụ Hợp tác quốc tế và Tương trợ tư pháp về hình sự tham mưu đề xuất thực hiện hợp tác quốc tế về tương trợ tư pháp trong phòng, chống tham nhũng và hợp tác quốc tế về thu hồi tài sản tham nhũng trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của ngành Kiểm sát nhân dân theo Điều 90 và Điều 91 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thanh tra VKSND tối cao theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này và báo cáo kết quả tổ chức triển khai thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 trong Ngành.

2. Viện trưởng Viện kiểm sát quân sự Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị thuộc VKSND tối cao, Viện trưởng VKSND cấp cao, Viện trưởng VKSND cấp tỉnh và Viện trưởng VKSND cấp huyện căn cứ Kế hoạch này để triển khai thực hiện trong phạm vi quản lý.

3. Kinh phí bảo đảm việc triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng được cấp trong dự toán hằng năm của các đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về Thanh tra VKSND tối cao để tổng hợp, báo cáo Viện trưởng VKSND tối cao xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Các đ/c PVT VKSNDTC;
- Viện trưởng VKS Quân sự TW;
- Tổ KSV VKSNDTC;
- Thủ trưởng các đơn vị VKSNDTC;
- Viện trưởng VKSND cấp cao 1,2,3;
- Viện trưởng VKSND tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Lưu: VT, T1.

VIỆN TRƯỞNG

(đề t/h)
Lê Minh Trí